

Bản án số: 113/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-5-2023

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Quyết

Bà Phạm Thị Mai Phương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1995; ĐKTT: Thôn Tân Độ, xã Tân Liễu, huyện Y, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Quyết Tâm, thị trấn Minh Đức, huyện T, thành phố H;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1991; hiện trú tại: 1433-9 Jeongwang-dong, Siheung-si, Gyeonggi-do (Phòng 102), Hàn Quốc;

Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K xây dựng gia đình năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Liễu, huyện Y, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15 cấp ngày 05/4/2017, tình trạng hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó ngày càng phát sinh

nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Hai vợ chồng anh chị đã nhiều lần tìm cách hòa giải nhưng không có kết quả. Nay xác định tình cảm vợ chồng đã không còn được như trước, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh K có 01 con gái tên là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 10/9/2017. Hai anh, chị đồng ý thống nhất với nhau, con chung ở chung với mẹ, bố không cần cấp dưỡng và vẫn có quyền đi lại, thăm nom cùng mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn xin ly hôn và đơn xin xét xử vắng mặt của bị đơn là anh Nguyễn Văn K đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trình bày:

Anh Nguyễn Văn K thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thúy H về việc kết hôn, chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác nhận, đến nay tình cảm vợ chồng không còn, anh chị sống mỗi người mỗi nơi nên anh đồng ý và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy H. Do anh Nguyễn Văn K ở Hàn Quốc không thể về Việt Nam giải quyết việc ly hôn được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh tại phiên hòa giải và xét xử vắng mặt, anh đã ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Thúy H nhận thay tất cả các văn bản tố tụng, quyết định và bản án của Tòa án.

Về con chung: Anh K và chị H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 10/09/2017. Anh K và chị H đều thống nhất giao con chung cho chị H chăm sóc, anh K không phải cấp dưỡng cho con và vẫn có quyền đi lại thăm nom cùng mẹ chăm sóc và nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K đều vắng mặt, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thúy H cư trú tại thành phố H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Theo quy định tại

khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H và bị đơn là anh Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Liễu, huyện Y, tỉnh B ngày 05/4/2017, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện do chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K bất đồng quan điểm sống, không còn tin tưởng nhau nên anh chị đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ gia đình. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị H và anh K đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn với anh K và được anh K hoàn toàn đồng ý phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 10/9/2017. Chị H và anh K đều thống nhất giao con chung cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị H và anh K, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Thúy H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng, chị H không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử tạm thời không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

[6] Chị Nguyễn Thị Thúy H là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự:

[7] Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H, cụ thể:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn K

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 10/9/2017 cho chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thúy H không yêu cầu nên tạm thời Tòa án không giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở, người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006623 ngày 04/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị H đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị Thúy H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Anh Nguyễn Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Tân Liễu, huyện Y, tỉnh B;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà